Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Masters Tournament	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
An, Byeong Hun	In	-	T13	T41	-	T41	-	-	-	-	-	-	-	T20	-	-	-	T45	T36	T10	T26	-	-	T40	T7	-	10	10	2	72
Ancer, Abraham	In	-	T5	T73	-	-	T4	T21	-	-	T29	T18	CUT	CUT	-	T44	-	T39	-	CUT	T12	-	-	T17	T42	-	14	11	2	48
Armour, Ryan	In	-	T33	T29	T54	-	-	T21	T15	-	T22	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T12	CUT	CUT	T6	-	-	T57	-	15	9	1	76
Baddeley, Aaron	In	T4	-	-	CUT	-	-	-	T59	-	-	T18	-	CUT	CUT	T49	T2	-	-	T17	CUT	-	-	T7	T30	-	12	8	3	62
Berger, Daniel	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T12	CUT	CUT	-	T2	-	T36	-	CUT	-	T67	-	-	-	CUT	-	8	4	1	121
Blaum, Ryan	In	T33	-	-	T20	-	74	CUT	T4	-	T64	73	T70	CUT	-	CUT	T55	-	T78	T17	CUT	T54	-	-	CUT	-	16	11	1	99
Blixt, Jonas	In	T33	-	-	T35	-	CUT	T60	CUT	-	CUT	-	T29	CUT	T38	T15	-	-	T36	-	-	T42	T22	-	T30	-	14	10	0	111
Brown, Scott	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T68	T32	-	T33	CUT	T9	-	CUT	T37	T10	-	T20	CUT	CUT	CUT	-	-	T7	-	15	8	3	83
Burns, Sam	In	CUT	-	-	T3	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	T18	T40	CUT	-	CUT	-	-	T73	T54	-	T30	T12	-	T23	-	15	9	1	88
Byrd, Jonathan	In	T75	-	-	T39	-	-	-	T23	-	-	T57	-	T22	-	T21	-	-	-	-	-	-	4	-	CUT	-	8	7	1	114
Cabrera Bello, Rafa	In	-	T50	T3	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	T22	-	T25	-	T19	-	T3	CUT	T30	-	T24	-	T36	11	10	2	36
Cantlay, Patrick	In	-	T17	-	-	-	T7	2	-	-	-	T9	-	CUT	-	T15	-	-	-	T6	CUT	-	-	T24	-	T9	10	8	5	21
Cauley, Bud	In	T46	-	-	-	-	T10	T29	CUT	-	-	CUT	T13	T26	-	CUT	-	-	T12	CUT	T47	CUT	-	-	CUT	-	13	7	1	91
Cejka, Alex	In	-	-	-	T54	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T40	CUT	CUT	CUT	T51	-	-	DQ	-	CUT	T60	CUT	-	-	-	13	4	0	211
Champ, Cameron	In	T25	-	-	1	-	T28	T10	6	T11	T73	-	CUT	T67	T28	CUT	-	-	CUT	W/D	-	-	-	-	-	-	13	9	3	32
Choi, K.J.	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	T69	-	4	1	0	242
Cink, Stewart	In	-	T13	T70	-	-	-	-	CUT	-	T20	-	CUT	T50	-	-	-	-	T75	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	11	5	0	164
Clark, Wyndham	In	T33	-	-	T54	-	T57	CUT	T65	-	CUT	T18	T35	-	T61	-	T10	-	T7	-	DQ	T37	-	-	T20	-	14	11	2	85
Conners, Corey	In	CUT	-	-	2	-	CUT	CUT	T23	-	T3	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	T41	-	CUT	-	-	1	T46	14	6	3	17
Cook, Austin	In	-	T13	T41	-	-	CUT	-	T11	-	-	-	-	CUT	T61	-	-	-	T75	CUT	CUT	T9	-	-	CUT	-	11	6	1	108
Dahmen, Joel	In	T46	26	T29	-	-	T69	T41	T37	-	T22	-	T9	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T12	T30	T12	-	T69	-	16	12	1	74
DeChambeau, Bryson	In	-	-	-	-	-	1	-	-	7	T10	-	-	-	-	T15	-	T56	-	T46	T20	-	-	T40	-	T29	9	9	3	18
Donald, Luke	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	T9	-	-	-	-	CUT	-	3	1	1	182
Dufner, Jason	In	CUT	T43	T55	-	-	CUT	T21	CUT	-	T73	CUT	-	-	-	CUT	-	-	T75	CUT	T74	CUT	-	-	-	-	13	6	0	187
Duncan, Tyler	In	T69	-	-	CUT	-	CUT	T38	T74	-	T57	T51	CUT	CUT	T22	CUT	T62	-	T71	-	T74	CUT	T59	-	CUT	-	17	10	0	178
Els, Ernie	In	-	T43	T36	-	-	-	-	T65	-	T37	-	-	-	T28	T56	-	-	T20	-	CUT	-	-	-	T57	-	9	8	0	154
English, Harris	In	T66	-	-	T39	-	T36	T68	T46	-	T22	T51	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T12	68	CUT	T54	T65	-	CUT	-	16	11	1	137
Fitzpatrick, Matthew	In	-	-	-	-	T54	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	T27	-	2	T41	-	-	T61	-	T21	7	6	1	---
Fleetwood, Tommy	In	-	-	-	-	T7	-	-	-	-	-	-	-	T45	T28	-	-	T19	-	T3	T5	-	-	T24	-	T36	8	8	3	46
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	-	CUT	T6	CUT	-	-	-	-	T14	T37	-	-	T9	-	2	T18	-	-	T17	T23	-	10	8	3	26
Garnett, Brice	In	-	T39	T41	-	-	CUT	5	T37	T19	T33	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T35	CUT	T39	-	-	-	15	8	1	93
Gay, Brian	In	-	T69	T61	-	-	T51	T41	T23	-	T22	CUT	-	T55	T7	T60	-	-	T20	CUT	T56	T46	-	-	T77	-	15	13	1	96
Glover, Lucas	In	T17	-	-	T14	-	T7	-	T11	-	-	T12	-	CUT	T7	-	CUT	T4	T10	-	T13	-	-	-	T14	-	14	10	4	28
Grace, Branden	In	-	T50	T48	-	T41	-	-	-	-	-	-	CUT	2	T28	CUT	-	-	T33	-	T72	CUT	-	T9	T58	-	12	9	2	51
Gribble, Cody	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T71	-	-	T40	CUT	CUT	T59	76	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	CUT	-	13	4	0	213
Grillo, Emiliano	In	T41	T2	T55	-	T14	-	15	-	-	T22	-	T52	T33	-	-	-	T58	CUT	-	T26	-	-	T40	-	T62	13	12	1	50
Haas, Bill	In	T10	-	-	T14	-	-	T60	CUT	-	-	CUT	T57	CUT	-	T51	-	T51	CUT	-	T13	-	-	-	-	-	11	7	1	122
Hadley, Chesson	In	CUT	T2	T73	-	-	T7	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T20	CUT	-	-	T20	T17	CUT	T65	-	-	-	CUT	-	14	7	2	56
Hadwin, Adam	In	CUT	-	T10	-	T30	-	T10	-	-	T57	T2	-	T44	T18	75	-	-	T33	CUT	CUT	-	-	-	-	-	12	9	3	44
Harding, Justin	In	-	T43	-	-	T46	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T17	CUT	T12	5	4	0	---
Harkins, Brandon	In	74	-	-	CUT	-	-	T10	T65	-	CUT	T51	CUT	CUT	T26	T28	CUT	-	CUT	-	CUT	T60	T44	-	CUT	-	16	8	1	143
Harman, Brian	In	-	-	T36	-	72	-	T68	T32	-	CUT	CUT	CUT	T39	-	T51	-	-	CUT	CUT	T8	CUT	-	-	CUT	-	14	7	1	138
Henley, Russell	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T29	CUT	-	66	CUT	-	T15	CUT	T44	-	-	T20	-	CUT	T42	-	-	T52	-	13	7	0	141
Herman, Jim	In	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T43	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	-	CUT	T61	-	-	CUT	-	12	2	0	221
Hoffman, Charley	In	-	-	T48	-	T43	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T20	T61	CUT	-	-	CUT	CUT	T18	-	-	2	T29	-	13	7	1	54
Hoffmann, Morgan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	77	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	70	-	-	-	T67	-	6	3	0	230
Hoge, Tom	In	T17	T63	-	-	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	-	T44	CUT	T55	CUT	-	-	CUT	-	T30	CUT	CUT	-	-	-	18	6	0	170
Horschel, Billy	In	-	T33	T67	-	T11	-	T21	-	T25	-	-	8	T39	-	-	T45	T16	T50	T26	-	-	T24	CUT	T56	-	14	13	1	58
Hossler, Beau	In	CUT	T30	T18	-	-	T23	CUT	-	-	-	CUT	T57	T39	CUT	-	T15	-	-	T58	CUT	CUT	-	-	T36	-	14	8	0	112
Howell III, Charles	In	-	T5	T61	-	-	-	CUT	1	T14	T8	T34	T20	-	-	-	6	-	T14	-	T15	T35	-	-	T24	T32	14	13	4	9
Hughes, Mackenzie	In	T33	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T77	-	T29	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	T13	T2	-	-	T42	-	13	6	1	92

Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Masters Tournament	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
Im, Sungjae	In	T4	-	T41	CUT	-	T15	CUT	T37	-	T16	T12	T52	T7	CUT	CUT	-	-	T51	T3	CUT	T4	T7	-	T20	-	18	13	5	22
Johnson, Dustin	In	-	-	-	-	T30	-	-	-	T4	-	-	-	-	T45	T9	-	1	-	-	T5	T6	-	T40	-	T2	9	9	6	5
Johnson, Zach	In	-	-	-	-	-	-	CUT	T7	-	CUT	T28	-	T39	-	-	-	-	T59	T40	CUT	T24	-	-	-	T58	10	7	1	117
Kaymer, Martin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T60	-	-	67	T33	71	-	-	-	T42	T51	7	6	0	192
Kim, Michael	In	73	62	76	-	-	CUT	-	CUT	T32	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	15	4	0	204
Kim, Si Woo	In	-	-	T10	T23	-	-	T15	T26	-	-	CUT	T40	T29	CUT	T4	3	-	-	CUT	T56	-	-	T61	T4	T21	15	12	5	24
Kim, Whee	In	T33	T59	72	-	-	T41	T10	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	W/D	T71	-	CUT	-	-	-	-	T61	-	-	14	6	1	169
Kirk, Chris	In	CUT	-	-	CUT	-	T41	T48	T46	-	CUT	CUT	CUT	T50	-	-	CUT	-	CUT	T15	T56	CUT	-	-	CUT	-	15	6	0	175
Kisner, Kevin	In	-	-	-	-	-	-	CUT	T7	-	T69	T57	-	T26	T28	-	-	T27	-	T23	T22	T24	-	1	-	T21	12	11	2	15
Kizzire, Patton	In	-	-	T23	-	67	-	T55	T15	T8	T13	CUT	-	CUT	-	-	-	T27	CUT	-	T79	T60	-	-	-	T18	13	10	1	78
Knost, Colt	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	0	0	---
Knox, Russell	In	CUT	-	-	68	-	-	-	-	-	T43	T18	T43	T10	T14	-	-	T39	T51	-	T35	T24	-	T40	-	-	12	11	1	87
Kodaira, Satoshi	In	-	T43	-	-	T37	T41	-	-	T32	CUT	-	CUT	72	-	CUT	-	T51	CUT	-	CUT	T37	-	T24	-	61	14	9	0	151
Kokrak, Jason	In	-	T43	T67	-	T66	-	-	-	-	-	T18	T20	T20	-	T37	-	-	T9	T10	T47	T2	-	-	T7	-	12	12	4	31
Kraft, Kelly	In	CUT	T33	-	-	-	T66	T38	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T9	-	-	CUT	-	T47	T46	T5	-	CUT	-	15	7	2	115
Kuchar, Matt	In	-	-	-	-	-	T57	1	-	T19	1	-	-	T4	T22	T28	-	50	-	-	T26	-	2	T7	-	T12	12	12	5	1
Lahiri, Anirban	In	CUT	T63	-	-	-	CUT	T10	-	-	T43	CUT	-	-	-	CUT	-	-	T59	T69	T74	T30	-	-	-	-	11	7	1	158
Laird, Martin	In	T46	-	-	T7	-	T28	CUT	-	-	-	CUT	T43	T26	T61	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	T36	-	12	7	1	144
Landry, Andrew	In	T66	-	-	-	-	-	CUT	T59	T22	CUT	T28	-	T60	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T47	T46	-	-	CUT	T46	14	8	0	165
Langley, Scott	In	CUT	-	-	T63	-	CUT	T29	T23	-	T43	T12	CUT	-	6	T37	-	-	CUT	CUT	T67	CUT	-	-	-	-	15	8	1	95
Lee, Danny	In	T10	T33	-	-	-	T41	2	-	-	71	-	CUT	T44	-	CUT	-	-	T36	CUT	CUT	T54	-	-	T7	-	13	9	3	42
Lee, Kyoung-Hoon	In	CUT	-	T61	T35	-	CUT	T29	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T25	T35	-	T7	-	-	W/D	T26	-	T14	-	16	8	1	94
Leishman, Marc	In	-	1	T18	-	-	-	-	-	T4	T3	-	T43	-	-	T4	-	T62	-	T23	CUT	-	T9	-	-	T49	11	10	5	11
List, Luke	In	T4	-	-	-	-	-	CUT	T4	-	-	CUT	T40	CUT	-	T15	-	-	CUT	T10	T56	-	-	T40	CUT	-	12	7	3	67
Long, Adam	In	T63	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	1	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	T10	T79	-	-	-	CUT	CUT	14	4	2	34
Lowry, Shane	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	T62	-	CUT	CUT	-	-	T24	-	CUT	6	2	0	203
Malnati, Peter	In	T25	-	-	CUT	-	T15	CUT	CUT	-	CUT	T18	-	T44	-	T36	-	-	-	T60	-	-	T23	-	-	-	12	7	0	100
McCarthy, Denny	In	CUT	-	-	T7	-	T15	T41	T46	-	-	CUT	CUT	T33	-	CUT	-	-	CUT	-	T41	T9	T26	-	CUT	-	14	8	2	100
McDowell, Graeme	In	-	-	T41	-	-	T41	CUT	T11	-	-	-	-	-	T18	-	T42	-	82	T54	-	T46	1	-	T7	-	11	10	2	41
Merritt, Troy	In	T4	T54	-	-	-	T57	-	T23	T16	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	7	5	1	110
Mitchell, Keith	In	-	T22	T14	-	-	-	T65	CUT	-	T16	-	CUT	73	CUT	CUT	-	-	1	T6	T47	-	-	T40	-	T43	14	10	2	19
Molinari, Francesco	In	-	-	-	-	T43	-	-	-	T27	-	-	-	-	-	-	-	T17	-	1	T56	-	-	3	-	T5	7	7	3	12
Moore, Ryan	In	T2	T66	T61	-	-	T36	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T28	-	-	T33	T20	CUT	-	-	-	3	-	12	8	2	38
Mullinax, Trey	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	T65	-	T57	T34	T25	T15	T22	-	-	T51	-	CUT	T54	T61	-	76	-	-	14	10	0	126
Na, Kevin	In	-	T19	T52	-	T54	CUT	-	-	DNS	-	-	-	T60	-	T33	-	T36	-	CUT	78	-	T5	-	T46	-	12	9	1	103
Noren, Alex	In	-	-	T18	-	T18	-	-	-	-	-	CUT	T44	-	-	T62	CUT	-	CUT	-	-	T17	-	T62	-	-	9	6	0	125
Palmer, Ryan	In	-	T33	T3	-	-	T7	-	-	-	-	CUT	T13	T60	CUT	-	-	-	T4	-	CUT	-	-	-	CUT	-	10	6	3	53
Pampling, Rod	In	-	-	T41	-	-	T66	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	10	2	0	217
Pan, Cheng Tsung	In	-	T30	T23	-	T22	-	T16	CUT	-	-	T51	T66	T60	-	T44	-	-	CUT	CUT	T72	T42	-	-	CUT	-	14	10	0	113
Pepperell, Eddie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T67	-	57	T3	-	-	T56	-	T51	5	5	1	---
Piercy, Scott	In	CUT	T27	T5	-	-	-	T10	T6	-	T19	T33	T57	-	T20	T10	-	-	-	CUT	T54	T56	-	-	-	-	13	11	4	45
Points, D.A.	In	-	-	-	-	-	-	CUT	T71	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T42	-	CUT	T58	-	CUT	CUT	-	W/D	-	12	3	0	219
Poston, J.T.	In	T46	-	-	T54	-	CUT	T21	CUT	-	T20	T7	T40	T26	-	T28	-	-	T36	T66	T22	CUT	-	-	T67	-	15	12	1	79
Potter, Jr., Ted	In	CUT	T54	T14	-	-	-	-	T46	T27	T13	-	-	CUT	CUT	T64	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	T77	-	13	7	0	131
Poulter, Ian	In	-	-	T10	-	21	-	-	-	18	T33	-	-	-	-	-	-	T3	-	T23	T56	-	-	T17	-	T12	9	9	2	43
Power, Seamus	In	CUT	-	-	19	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T64	-	-	-	CUT	-	T35	CUT	T44	-	CUT	-	15	4	0	189
Putnam, Andrew	In	-	T50	T29	-	T4	-	-	-	-	T14	2	T34	-	CUT	T38	CUT	-	-	CUT	-	-	-	T40	T36	-	12	9	2	33
Reavie, Chez	In	T33	T43	T7	-	T35	-	T26	-	-	T3	T28	-	4	T38	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	T56	-	-	-	14	9	3	47
Ryder, Sam	In	T4	T43	-	-	3	54	CUT	-	CUT	T40	T43	T60	-	T56	-	-	-	T33	CUT	CUT	-	-	T42	-	-	14	10	2	66
Sabbatini, Rory	In	-	-	-	T20	-	CUT	T55	-	-	T33	T57	T70	CUT	CUT	-	-	-	T36	-	T35	T18	T39	-	T36	-	13	10	0	130
Saunders, Sam	In	T78	-	-	T26	-	-	W/D	T59	-	T33	CUT	CUT	-	T38	CUT	-	-	T36	T63	CUT	T46	-	-	T42	-	14	9	0	176
Schauffele, Xander	In	-	25	T48	-	1	-	-	-	1	-	-	T25	T10	-	T15	-	T14	-	-	CUT	-	-	T24	-	T2	11	10	4	2

Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Masters Tournament	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
Schenk, Adam	In	T14	-	-	T7	-	CUT	T48	T23	-	CUT	T67	T57	T55	T45	CUT	T16	-	T30	T29	-	CUT	T33	-	T7	-	17	13	2	75
Schniederjans, Ollie	In	CUT	74	-	-	-	T57	CUT	T74	-	CUT	72	CUT	T33	-	CUT	T49	-	CUT	CUT	T16	CUT	-	-	T36	-	16	8	0	161
Schwartzel, Charl	In	-	-	T70	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	W/D	T6	-	T16	-	CUT	CUT	T61	-	-	CUT	11	4	1	159
Silverman, Ben	In	T75	-	-	T39	-	-	-	T46	-	CUT	CUT	T62	-	T45	-	CUT	-	T36	-	-	CUT	T12	-	CUT	-	12	7	0	180
Simpson, Webb	In	-	-	-	-	-	T15	-	3	T8	-	-	-	T20	-	-	-	T39	T36	-	T16	CUT	-	T56	-	T5	10	9	3	39
Sloan, Roger	In	T60	-	CUT	-	CUT	CUT	70	-	T33	T12	CUT	-	CUT	-	T2	-	T30	T23	-	T60	CUT	-	CUT	-	-	15	8	1	90
Smith, Cameron	In	-	T22	T7	-	T54	-	-	-	-	T22	-	T9	T15	-	T49	-	T6	CUT	-	T56	-	-	T61	-	T51	12	11	3	57
Snedeker, Brandt	In	T2	T66	T36	-	T30	-	-	-	T22	T16	-	T62	T55	CUT	-	-	-	T50	T5	T30	-	T24	-	CUT	-	14	12	2	37
Spaun, J.J.	In	T41	T72	T10	-	-	T15	T3	T37	-	-	T51	CUT	T50	CUT	CUT	-	-	-	T63	W/D	-	-	-	CUT	-	14	9	2	77
Spieth, Jordan	In	-	-	-	-	-	T55	CUT	-	-	CUT	-	T35	-	T45	T51	-	T54	-	-	CUT	-	-	T24	T30	T21	11	8	0	142
Stallings, Scott	In	-	T75	-	T39	-	T69	-	CUT	-	-	CUT	T43	CUT	3	CUT	-	-	-	T40	CUT	T9	-	-	T23	-	13	8	2	73
Streelman, Kevin	In	T25	-	CUT	-	T51	CUT	CUT	-	-	T34	CUT	T50	T7	CUT	-	-	T71	T58	CUT	CUT	-	-	6	-	15	8	2	89	
Stroud, Chris	In	CUT	-	CUT	-	T55	W/D	-	-	CUT	T52	T7	T10	CUT	-	-	-	CUT	-	T68	T2	-	CUT	-	13	6	3	80		
Stuard, Brian	In	T53	T39	T52	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T8	T40	-	T55	T45	T60	-	-	T20	-	CUT	T18	CUT	-	T4	-	17	11	2	70
Swafford, Hudson	In	T69	-	-	T26	-	T28	T55	T76	-	T3	T65	CUT	-	-	CUT	-	-	T73	T29	-	CUT	CUT	-	CUT	-	14	9	1	102
Taylor, Nick	In	T53	-	-	T26	-	T36	CUT	-	-	CUT	T40	T43	CUT	T28	T33	-	-	T30	-	T16	T24	-	-	T52	-	14	11	0	101
Taylor, Vaughn	In	T78	-	-	T26	-	T57	T26	CUT	-	CUT	T7	-	CUT	CUT	T9	-	-	T59	CUT	T41	T18	-	-	T71	-	15	10	2	84
Thompson, Michael	In	T17	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T69	T9	T13	-	T10	T7	-	-	T16	CUT	70	CUT	-	-	-	-	11	8	3	61
Trahan, D.J.	In	-	-	-	T7	-	T51	-	-	-	-	CUT	-	-	T18	-	T16	-	-	-	-	-	T10	-	CUT	-	7	5	2	129
Uihlein, Peter	In	CUT	T69	T55	-	-	T23	-	T7	-	-	CUT	CUT	W/D	-	T60	T66	-	W/D	-	CUT	T65	T22	-	CUT	-	15	8	1	132
Varner III, Harold	In	T14	-	-	CUT	-	T15	T6	T23	-	-	T18	CUT	T10	-	CUT	-	-	T51	CUT	CUT	T65	-	-	T23	-	14	9	1	65
Wallace, Matt	In	-	-	-	-	T50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T33	T20	T6	T30	-	-	T40	-	CUT	7	6	1	---
Watney, Nick	In	CUT	T19	T48	-	-	T28	-	T23	-	-	T51	T72	T39	CUT	-	-	-	T51	-	CUT	T37	-	-	CUT	-	13	9	0	133
Weekley, Boo	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T35	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	226
Werenski, Richy	In	T33	-	-	T61	-	T23	T3	T15	-	-	CUT	CUT	T60	CUT	-	-	-	T78	CUT	T47	CUT	-	-	T61	-	14	9	1	82
Willett, Danny	In	CUT	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T25	-	-	T33	-	T27	-	CUT	CUT	T42	-	-	-	CUT	10	5	0	149